

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2020/HS-ST**

Ngày 07- 5 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Huy Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Túy và bà Nguyễn Thị Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:16/2020/TLST –HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24 /2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2020HSST-QĐ ngày 22/4/2020 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn H**, sinh ngày 02/02/1984 tại Thôn Việt Th, xã An D, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Việt Th, xã An D, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Giang, sinh năm 1953 và con bà: Lê Thị Đào, sinh năm 1954. Nơi cư trú tại thôn Việt Thắng, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; có vợ Dương Thị Thùy Trang, sinh năm 1985 và có 01 con sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật.

Bị tạm giữ từ ngày 27/12/2019 đến ngày 30/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

**2. Vũ Đình H**, sinh ngày 18/05/1983 tại thôn An L, xã An D, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn An Lạc, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình H, sinh năm 1962 và con bà Trần Thị G, sinh năm 1962. Nơi cư trú tại thôn An Lạc, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; có vợ Lê Thị N, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn sinh năm 2003 và nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật.

Bị tạm giữ từ ngày 27/12/2019 đến ngày 30/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

**3. Phạm Tất T**, sinh ngày 10/01/1983 tại Thôn Việt Th, xã An D, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Số nhà 549/9 khu phố Đông Th, phường Tân Đông H, thị xã Dĩ A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đức L, sinh năm 1949 và con bà Trương Thị B, sinh năm 1962. Nơi cư trú tại Thôn Việt Th, xã An D, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình; có vợ Hòa Thị L, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn sinh năm 2011 và nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật.

Bị tạm giữ từ ngày 27/12/2019 đến ngày 30/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

**4. Nguyễn Tiến S**, sinh ngày 17/09/1984 tại thôn An L, xã An D, huyện Quỳnh P, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn An Lạc, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964. Nơi cư trú tại thôn An Lạc, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; có vợ Phạm Thị T, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật.

Bị tạm giữ từ ngày 27/12/2019 đến ngày 30/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú “có mặt”.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Chị Lê Thị N, sinh năm 1983

Trú tại: thôn An Lạc, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/12/2019, tại nhà của Vũ Đình H, sinh năm 1983 ở thôn An Lạc, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Công an huyện

Quỳnh Phụ bắt quả tang Vũ Đình H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phôm”. Thu giữ tại nơi đánh bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 chiếc chiếu nhựa cũ, số tiền 6.430.000 đồng. Quản lý trên người bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 400.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Do quen biết nhau từ trước, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/12/2019, sau khi ăn liên hoan lớp tại nhà H2 xong, H2, Th, H1, S ngồi uống nước nói chuyện tại phòng khách nhà H2. Trong lúc ngồi uống nước, H1 rủ H2, Th, S đánh bạc ăn tiền. H1 nói “*Có bộ bài ở đây, anh em mình làm tý phôm ăn tiền*”. H2, Th, S đồng ý. Sau đó H2 lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn tại bàn uống nước nhà H2 rồi cùng H1, Th, S ngồi xuống chiếu nhựa đã trải sẵn tại gian phòng khách và cùng thống nhất đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh Phôm, quy định mức sát phạt mỗi ván: Nhì 20.000 đồng, ba 40.000 đồng, bét 60.000 đồng, cháy 80.000 đồng, chót 80.000 đồng, ù 100.000đ. Thống nhất xong, H2, Th, H1, S cùng nhau bỏ tiền xuống chiếu để đánh bạc như đã quy định. Cách thức đánh bạc cụ thể như sau: H2 là người chia ván bài đầu tiên, H2 cầm bộ bài đảo và chia đều Th 04 phần trong đó có 03 phần bằng nhau mỗi phần có 09 cây bài và 01 phần có 10 cây bài (phần này dành cho người chia bài) số cây bài còn dư được để ở giữa vị trí ngồi của 04 người chơi gọi là phần bài nọc. Khi đã chia bài xong cả 04 người chơi cùng cầm một phần bài lên theo vị trí ngồi của mình, sắp xếp bài. H2 chia bài nên sẽ là người được đánh trước, H2 đánh 01 cây bài đầu tiên trong phần bài của H2 đánh sang cho người ngồi liền kề bên phải, người liền kề có thể ăn hoặc không ăn, nếu như ăn thì cây bài vừa ăn phải tạo với bài cầm trên tay Th một phôm (phôm là ba cây bài cùng điểm, ví dụ: 03 cây bài A; hoặc 03 cây bài có cùng chất liên tiếp, ví dụ: J, Q, K cùng chất bích) và phải đánh đi 01 cây bài trong phần bài của mình sang cho người ngồi liền kề bên phải; nếu không ăn thì phải bốc 01 cây bài ở dưới phần bài nọc rồi đánh đi 01 cây bài trong phần bài của mình sang cho người ngồi liền kề bên phải. Cứ đánh như vậy cho tới khi ở phần bài nọc chỉ còn lại 04 cây bài, nếu khi đánh mà người chơi nào ăn được cây bài đó thì gọi là ăn chót hạ, người bị ăn chót phải mất cho người được ăn chót 80.000đồng/1cây. Trong khi đánh nếu bài của người nào có 03 phôm thì gọi là ù và được ăn của 03 người cùng chơi mỗi người 100.000đồng. Nếu khi đánh hết những cây bài ở trong phần bài nọc mà không có ai ù thì những người chơi cùng hạ bài để tính điểm (mỗi cây bài A,2,3,...,10,J, Q, K được tính tương ứng là 1, 2, 3, ..., 10, 11, 12,13 điểm), ai có điểm nhỏ nhất là thắng (về nhất) và được ăn của người về nhì, ba, bét lần lượt là 20.000đồng, 40.000đồng, 60.000đồng. Nếu như đánh hết số cây bài ở trong phần bài nọc mà người chơi nào bài không có phôm thì gọi là cháy và phải trả cho người về nhất ở ván bài đó 80.000đồng. Người nào về nhất sẽ được chia và đánh cây bài đầu tiên ở ván tiếp theo. Vị trí ngồi đánh bạc của từng người, tính từ người ngồi gần cửa ra vào gian phòng khách và theo chiều quay kim đồng hồ đầu tiên là Th tiếp theo lần lượt đến H1 - S - H2. Các bị cáo đánh bạc đến 18 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS - QP ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với từng bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Đình H. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Đình H từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ và trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 27/12/2019 đến ngày 30/12/2019). Thời gian chấp hành hình phạt đối với bị Vũ Đình H tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Vũ Đình H cho Ủy ban nhân dân xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Vũ Đình H.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T bị cáo Phạm Tất T được hưởng thêm tình tiết (Bố đẻ là Thương binh loại A, hạng 2/4) quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T, mỗi bị cáo bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

*Hình phạt bổ sung:* Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn H và Vũ Đình H mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa đã cũ không còn giá trị sử dụng. Tịch thu số tiền 6.830.000 đồng

(Sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) các bị cáo sử dụng đánh bạc để sung vào ngân sách nhà nước.

*Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Tại phiên tòa:* Các bị cáo đều khai nhận có tham gia đánh bạc với hình thức đánh “phỏm”. Các bị cáo khai nhận số tiền đánh bạc như sau: Vũ Đình H khai số tiền đánh bạc 3.000.000 đồng; Phạm Tất T khai số tiền đánh bạc 1.600.000 đồng; Nguyễn Văn H khai số tiền đánh bạc 930.000 đồng, khi bị bắt bị quản lý số tiền 400.000 đồng; Nguyễn Tiến S khai số tiền đánh bạc 1.300.000 đồng. Các bị cáo đều khai số tiền thu tại chiếu bạc và trên người là tiền dùng đánh bạc.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của bà Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều trình bày nhận thức hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, rất ân hận về hành vi đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và chị Nga không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Những chứng cứ xác định có tội:** Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 27/12/2019 tại nhà của Vũ Đình H ở thôn An Lạc, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;

Biên bản quản lý tang vật và các biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 27/12/2019 tại nhà của Vũ Đình H ở thôn An Lạc, xã An Dục; Trích lục sơ đồ thửa đất; sơ đồ hiện trường vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập

và do các bị cáo tự vẽ; Lời khai của Chị Lê Thị N, sinh năm 1983; trú tại: thôn An lạc, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;

**Như vậy có đủ cơ sở kết luận:** Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 35 phút đến 18 giờ ngày 27/12/2019, tại nhà của Vũ Đình H ở thôn An Lạc, xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, Vũ Đình H cùng với Nguyễn Văn H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm” bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền đánh bạc là 6.830.000 đồng. Hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “*phỏm*” của các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T đã phạm tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

### **Điều 321. Tội đánh bạc**

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

2...

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an và tạo dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác, để có tiền các bị cáo không chịu lao động mà lại thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, dưới hình thức đánh “*Phỏm*”. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội Th khẩn khai báo*”, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Tất T có bố là thương binh còn

được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự;

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T đều có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về đồng phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T nhất thời thực hiện hành vi phạm tội vì động cơ tư lợi. Các bị cáo đánh bạc với mức độ sát phạt không lớn. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.830.000 đồng. Về vai trò: Bị cáo Nguyễn Văn H là người khởi xướng xếp ở vị trí thứ nhất, bị cáo H2 chơi với số tiền nhiều nhất xếp thứ hai, các bị cáo Th, S hưởng ứng cùng là người thực hành cho nên vai trò ngang nhau và xếp thứ ba.

[8] Về hình phạt chính: Đề nghị của bà Kiểm sát viên về mức hình phạt là tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo H1 là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc tại gia đình nhà bị cáo H2 cùng tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với số tiền dùng đánh bạc nhiều thứ ba trong vụ án (Nguyễn Văn H khai số tiền đánh bạc 930.000 đồng, khi bị bắt bị quản lý số tiền 400.000 đồng), do vậy bị cáo H1 phải chịu mức hình phạt cao nhất so với các bị cáo khác.

Cần áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H1 là phạt nhưng bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội ít nghiêm trọng có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, do đó không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù chỉ cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo H1 hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Cần áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Đình H là cải tạo không giam giữ và trừ đi thời gian tạm giữ. Thời gian chấp hành hình phạt đối với bị Vũ Đình H tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, bị cáo là lao động chính nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Vũ Đình H.

Cần áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Tất T, Nguyễn Tiến S. Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Tất T, xử phạt tiền đối với các bị cáo Phạm Tất T, Nguyễn Tiến S là phù hợp.

[9] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với động cơ tư lợi, do đó cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn H và Vũ Đình H mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước, các bị cáo Phạm Tất T, Nguyễn Tiến S do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Đối với Chị Lê Thị N, sinh năm 1983: Kết quả điều tra xác định: Chiều ngày 27/12/2019 chị Ngà không có mặt ở nhà nên không biết việc Nguyễn Văn H và các bị cáo đánh bạc tại gia đình, đối với chiếc chiếu nhựa cũ đã thu giữ là vật chứng của vụ án chị Ngà không có ý kiến gì. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã không xử lý đối với chị Ngà là đúng pháp luật.

[11] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu để tiêu huỷ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa đã cũ không còn giá trị sử dụng. Tịch thu số tiền 6.830.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng*) các bị cáo sử dụng đánh bạc để sung vào ngân sách nhà nước.

[12] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và nhất trí với lời luận tội của bà Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T và chị Ngà có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S và Phạm Tất T phạm tội “*Đánh bạc*”.



## 2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Đình H;

Xử phạt bị cáo **Vũ Đình H 18 (mười tám)** tháng cải tạo không giam giữ, trừ đi 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Vũ Đình H còn phải chấp hành là 17 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt đối với bị Vũ Đình H tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Vũ Đình H cho Ủy ban nhân dân xã An Dục, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Vũ Đình H.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Tất T. Xử Phạt tiền đối với bị cáo **Phạm Tất T** số tiền là **20.000.000 đồng** (*Hai mươi triệu đồng*).

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58, 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến S. Xử Phạt tiền đối với bị cáo **Nguyễn Tiến S** số tiền là **20.000.000 đồng** (*Hai mươi triệu đồng*).

**3. Hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

**4. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc nhựa đã cũ không còn giá trị sử dụng. Tịch thu số tiền 6.830.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng*) các bị cáo sử dụng đánh bạc để sung vào ngân sách nhà nước (*Đặc điểm chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Quỳnh Phụ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ ngày 28 tháng 02 năm 2020* ).

**5.** Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S, Phạm Tất T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**6.** Các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình H, Nguyễn Tiến S, Phạm Tất T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/5/2020). Chị Lê Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận***

- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Các bị cáo; chị Ngà;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra CA h.Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Phụ;
- UBND xã An Dục;
- UBND phường Tân Đông Hiệp;
- Cơ quan THA hình sự CA. huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

**Trần Huy Hoàng**

